

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày 09-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Nhàn

Ông Phạm Văn Dung

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Hường - Thư ký Tòa án nhân dân quận An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Vũ Thành Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 232/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 255/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Ngô Văn T, sinh ngày 24 tháng 7 năm 1998, tại Nghệ An. Nơi thường trú: Thôn Đ, xã N, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện An Dương (nay là Tổ dân phố Đ, phường H, quận An Dương), thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn H và bà Lê Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2019/HSST ngày 21/4/2019, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt Ngô Văn T 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/5/2020, nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 12/6/2019 (đã được xóa án tích); ngày 05/5/2017, Tuấn gây thương tích cho bị hại, bị hại rút yêu cầu ngày 23/6/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An ra Quyết định đình chỉ vụ án hình sự, Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can; bị bắt tạm giữ từ ngày 19/9/2024, tạm giam ngày 28/9/2024; có mặt.

- Bị hại: Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện An Dương (nay là Tổ dân phố Đ, phường H, quận An Dương), thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/9/2024, Công an xã H tiếp nhận đơn trình báo của anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1993, trú tại thôn Đ, xã H, huyện An Dương (nay là Tổ dân phố Đ, phường H, quận An Dương), thành phố Hải Phòng về việc bị mất trộm chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter, biển kiểm soát 17B6-530.95 để trong phòng trọ số 3 của gia đình ông Tạ Văn Vạn, sinh năm 1965, ở thôn Đ, xã H. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Ngô Văn T đến Đoàn Công an Khu Công nghiệp T đầu thú, giao nộp chiếc xe mô tô 17B6-530.95, giấy đăng ký xe mang tên Phạm Văn Đ và chìa khóa đã sử dụng để mở cửa phòng trọ của anh Điều.

Tại Cơ quan điều tra, Ngô Văn T khai nhận: Khoảng 01 giờ ngày 19/9/2024, Tuấn đi bộ từ phòng trọ của Tuấn sang khu nhà trọ đối diện, mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi qua phòng trọ số 3 của anh Phạm Văn Đ, thấy không có người ở nhà, Tuấn dùng chìa khóa phòng trọ của mình mở được cửa phòng vào trong, thấy có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA 17B6-530.95, chìa khóa xe để trên giường, Tuấn mở khóa điện rồi điều khiển xe đến lối rẽ vào ký túc xá Công ty TNHH LG Display thì dừng lại kiểm tra thấy có 01 túi vải màu đen ở vòng xe, bên trong có 01 ví da màu nâu đựng 01 giấy đăng ký xe mô tô 17B6-530.95, 01 giấy phép lái xe, 01 căn cước công dân, 01 thẻ ngân hàng Shinhanbank đều mang tên Phạm Văn Đ. Tuấn lấy đăng ký xe mô tô, còn túi vải màu đen, ví và các giấy tờ khác vứt xuống mương nước cạnh đó. Sau đó, Tuấn mang chiếc xe trên để vào bãi xe ký túc xá Công ty LG Display rồi đi về phòng trọ. Khoảng 12 giờ trưa cùng ngày, Tuấn qua lấy xe nhưng bảo vệ không cho vì không có vé. Tuấn bỏ xe lại, trên đường đi về, Tuấn vứt chìa khóa chiếc xe trên xuống mương nước gần chỗ vứt túi vải. Đến hơn 19 giờ cùng ngày, Tuấn quay lại nói với bảo vệ bãi xe cho lấy chiếc xe trên để mang đến Đoàn Công an Khu Công nghiệp T đầu thú.

Bản Cáo trạng số 251/CT-VKSAD ngày 29/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương (nay là quận An Dương), thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Ngô Văn T khai nhận như nội dung bản Cáo trạng truy tố đã nêu. Bị cáo xác định bản thân vi phạm pháp luật việc điều tra, truy tố, xét xử là đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ vào tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngô Văn T từ 21 (hai mươi một) tháng đến 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì giấy dán kín các mép, bên trong có 01 chìa khóa cửa kim loại màu bạc dài 04 cm, trên phong bì có chữ ký thành phần tham gia niêm phong.

Buộc bị cáo Ngô Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương (nay là quận An Dương), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương (nay là quận An Dương), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, Kết luận định giá tài sản số 86 ngày 26/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Dương (nay là quận An Dương), biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 19/9/2024, tại thôn Đ, xã H, huyện An Dương (nay là Tổ dân phố Đ, phường H, quận An Dương), thành phố Hải Phòng, Ngô Văn T đã lết lút chiếm đoạt chiếc xe mô nhên hiệu YAMAHA Exciter biên kiểm soát 17B6-530.95 trị giá 25.000.000đồng của anh Phạm Văn Đ. Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Như vậy, đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Phạm Văn Tuấn đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương (nay là quận An Dương), thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo với tội danh trên là đúng quy định của pháp luật.

- Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt:

[3] Tính chất vụ án là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt một mức án nhất định tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội có công với cách mạng nên

được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tài liệu hồ sơ xác định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2019/HSST ngày 21/4/2019, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt Ngô Văn T 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/5/2020, nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 12/6/2019, tính đến ngày phạm tội bị cáo đã được xóa án tích; ngày 05/5/2017, Tuấn gây thương tích cho bị hại, bị hại rút yêu cầu ngày 23/6/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An ra Quyết định đình chỉ vụ án hình sự, Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can. Do vậy, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự nhưng là người có nhân thân xấu.

[6] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt cách ly bị cáo một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về các vấn đề khác:

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Văn Đ đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô BKS 17B6-530.95 và giấy đăng ký xe cho anh Phạm Văn Đ. 01 phong bì giấy dán kín các mép, bên trong có 01 chìa khóa cửa kim loại màu bạc dài 04 cm, trên phong bì có chữ ký thành phần tham gia niêm phong Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương (nay là quận An Dương) đang quản lý. Xét 01 chiếc chìa khóa bị cáo là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn T 21 (hai mươi một) tháng tù, Thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì giấy dán kín các mép, bên trong có 01 chìa khóa cửa kim loại màu bạc dài 04 cm, trên phong bì có chữ ký thành phần tham gia niêm phong.

(theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/12/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương (nay là quận An Dương) và Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện An Dương (nay là quận An Dương), thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Ngô Văn T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận An Dương;
- Cơ quan điều tra Công an quận An Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận An Dương;
- Phòng PV06 CATP; Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP, Trại tạm giam Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận An Dương;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện An Dương;
- Phòng PV 27 CATP; Phòng PC 81 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương